

Nội dung bài viết

1. [Hoạt động cơ bản - Bài 2A Tiếng Việt lớp 5 VNEN](#)
2. [Hoạt động thực hành - Bài 2A Tiếng Việt 5 VNEN](#)
3. [Hoạt động thực hành - Bài 2A Tiếng Việt VNEN lớp 5](#)

Hoạt động cơ bản - Bài 2A Tiếng Việt lớp 5 VNEN

1. Quan sát bức ảnh và đọc lời giới thiệu về Khuê Văn Các

Khuê Văn Các (tức là gác Khuê Văn) là một căn gác nổi tiếng của khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Đây là khu di tích du khách không thể bỏ qua khi đến thăm Hà Nội, bởi vì đó chính là biểu tượng của thủ đô nghìn năm Văn Hiến.

2. Nghe thầy cô (hoặc bạn) đọc bài sau: "Nghìn năm văn hiến".

3. Ghép mỗi từ dưới đây với từ giải nghĩa phù hợp: Quốc Tử Giám, tiến sĩ, văn hiến, chứng tích, Văn Miếu

- (1) ...: truyền thống văn hoá lâu đời và tốt đẹp.
- (2) ...: nơi thờ những người có công mở mang giáo dục thời xưa.
- (3) ...: trường học cao cấp thời xưa, đặt ở khu vực Văn Miếu.
- (4) ...: ở đây chỉ người đỗ cao trong kì thi quốc gia thời xưa (thi Hội).
- (5) ...: vết tích hay hiện vật còn lưu lại làm chứng cho một sự việc đã qua.

Lời giải chi tiết:

- (1) Văn hiến: truyền thống văn hoá lâu đời và tốt đẹp.
- (2) Văn Miếu: nơi thờ những người có công mở mang giáo dục thời xưa.
- (3) Quốc Tử Giám : trường học cao cấp thời xưa, đặt ở khu vực Văn Miếu.
- (4) Tiến sĩ : ở đây chỉ người đỗ cao trong kì thi quốc gia thời xưa (thi Hội).
- (5) Chứng tích : vết tích hay hiện vật còn lưu lại làm chứng cho một sự việc đã qua.

4. Cùng luyện đọc

5. Thảo luận, trả lời câu hỏi:

(1) Đến thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám, du khách ngạc nhiên vì đi đâu gì?

Dựa vào bài đọc, em chọn ý đúng để trả lời:

- a. Vì biết Văn Miếu - Quốc Tử Giám là trường đại học đầu tiên của Việt Nam.
- b. Vì biết rằng từ năm 1075, Việt Nam đã mở khoa thi tiến sĩ, đã có truyền thống văn hoá lâu đời.
- c. Vì thấy Văn Miếu - Quốc Tử Giám được xây dựng từ rất lâu và rất to lớn, tráng lệ.

(2) Triều đại nào tổ chức nhiều khoa thi nhất?

(3) Triều đại nào có nhiều tiến sĩ nhất?

(4) Câu văn cuối bài muốn nói với chúng ta đi đâu gì?

Em chọn ý đúng để trả lời:

- a. Từ năm 1442 đến năm 1779, nước ta đã tổ chức thi cử rất có quy củ.
- b. Văn Miếu — Quốc Tử Giám cho thấy Việt Nam là một nước có nền văn hiến lâu đời.
- c. Trong 10 thế kỉ, chúng ta đã có gần 3000 tiến sĩ.

Lời giải chi tiết:

(1) Đến thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám, du khách ngạc nhiên vì

Đáp án: b. Vì biết rằng từ năm 1075, Việt Nam đã mở khoa thi tiến sĩ, đã có truyền thống văn hoá lâu đời.

(2) Triều đại tổ chức nhiều khoa thi nhất là triều Lê với 104 khoa thi.

(3) Triều đại có nhiều tiến sĩ nhất là triều Lê với 1780 tiến sĩ.

(4) Câu văn cuối bài muốn nói với chúng ta là:

Đáp án: b. Văn Miếu — Quốc Tử Giám cho thấy Việt Nam là một nước có nền văn hiến lâu đời.

Hoạt động thực hành - Bài 2A Tiếng Việt 5 VNEN

1. Tìm trong bài Thư gửi các học sinh hoặc bài Việt Nam thân yêu những từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc và ghi vào vở.

a. Thư gửi các học sinh:

b. Việt Nam thân yêu:

Lời giải chi tiết:

Từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc là:

a. Thư gửi các học sinh: nước nhà, cơ đồ, non sông.

b. Việt Nam thân yêu: đất nước, quê hương.

2. Tìm thêm những từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc

Lời giải chi tiết:

Từ đồng nghĩa với từ tổ quốc là:

· Non sông

· Đất nước

· Giang sơn

· Quê hương

· Dân tộc

· Sơn Hà

· Nước non

3. Trò chơi: Thi tìm nhanh từ có tiếng quốc (với nghĩa là nước)

M. Tổ quốc

Hai đội chơi thi viết các từ tìm được lên bảng, hết thời gian, đội nào tìm được nhiều hơn thì đội đó chiến thắng

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

Một số từ có tiếng "quốc" là: quốc kì, quốc ca, quốc tế, liên hiệp quốc, quốc hội, quốc phòng, quốc huy, kiến quốc, quốc gia, quốc hoa, quốc phục...

4. Đặt câu với một trong những từ ngữ dưới đây và chép vào vở:

- a. Quê hương.
- b. Quê mẹ.
- c. Quê cha đất tổ.
- c. Nơi chôn rau cắt rốn

Lời giải chi tiết:

- a. Quê hương em có cánh đồng lúa mênh mông bát ngát.
- b. Hà Nội là quê mẹ của em
- c. Cho dù chúng ta có rời xa quê hương, chúng ta vẫn hướng lòng mình nhớ về nơi quê cha đất tổ.
- c. Dù đi đâu chúng ta đều nhớ về nơi chôn rau cắt rốn của mình.

6. Viết vào vở phần vần của những tiếng in đậm trong các câu sau:

- a. **Trạng nguyên** trẻ nhất của nước ta là ông **Nguyễn Hi ền**, đỗ đầu khoa thi năm 1247, lúc vừa 13 tuổi.
- b. Làng có nhiều tiến sĩ nhất nước là **làng Mộ Trạch**, xã Tân H ồng, **huyện Bình Giang**, tỉnh Hải Dương; 36 tiến sĩ.

	V ần		
Tiếng	Âm đệm	Âm chính	Âm cuối
Nguyễn u	yê	n	

Đáp án và hướng dẫn giải

Tiếng

Văn

	Âm đệm	Âm chính	Âm cuối
Nguyễn u	yê	n	
Trạng	a	ng	
nguyên u	yê	n	
Hiền	iê	n	
khoa o	a		
thi	i		
làng	a	ng	
Mộ	ô		
Trạch	a	ch	
huyện u	yê	n	
Bình	i	nh	
Giang	a	ng	

Hoạt động thực hành - Bài 2A Tiếng Việt VNEN lớp 5**1. Nói với người thân những điều em biết về Văn Miếu - Quốc Tử Giám****Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Văn Miếu - Quốc Tử Giám là quần thể di tích đa dạng và phong phú hàng đầu của thành phố Hà Nội, nằm ở phía Nam kinh thành Thăng Long.
- Là nơi thờ Khổng Tử
- Là trường đại học đầu tiên của Việt Nam.
- Khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám có tường gạch vờ bao quanh, phía trong chia thành 5 lớp không gian với các kiến trúc khác nhau. Mỗi lớp không gian đó được giới hạn bởi các tường gạch có 3 cửa để thông với nhau (gồm cửa chính giữa và hai cửa phụ hai bên).
- Ngày nay, Văn Miếu Quốc Tử Giám là nơi tham quan của du khách trong và ngoài nước đồng thời cũng là nơi khen tặng cho học sinh xuất sắc và còn là nơi tổ chức hội thơ hàng năm vào ngày rằm tháng giêng.

· Đây cũng là nơi các sĩ tử đến "cầu may" trước mỗi kỳ thi quan trọng.

2. Tìm đọc những câu chuyện về các anh hùng, danh nhân của nước ta

Lời giải chi tiết:

Ví dụ: Câu chuyện Bóp nát quả cam

Năm đó, giặc Nguyên cho sứ thần sang giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta. Thấy sứ giặc ngang ngược đủ đi đâu, Trần Quốc Toản vô cùng căm giận.

Sáng nay, biết vua họp bàn việc nước ở dưới thuyền Rồng, Quốc Toản quyết đợi gặp Vua để nói hai tiếng "xin đánh". Đợi từ sáng đến trưa, vẫn không được gặp, cậu bèn liêu chết xô mấy người lính gác ngã chúi, xăm xăm xuống biển. Quân lính ập đến vây kín. Quốc Toản mặt đỏ bừng bừng, tuốt gươm, quát lớn:

- Ta xuống xin bệ kiến Vua, không kẻ nào được giữ ta lại.

Vừa lúc ấy, cuộc họp dưới thuyền rồng tạm nghỉ, Vua cùng các vương hầu ra ngoài mũi thuyền.

Quốc Toản bèn chạy đến, quỳ xuống tâu:

- cho Giặc mượn đường là mất nước. Xin bệ hạ cho đánh!

Nói xong, cậu tự đặt thanh gươm lên gáy, xin chịu tội.

Vua truyền cho Quốc Toản đứng dậy, ôn tồn bảo:

- Quốc Toản làm trái phép nước, lẽ ra phải trị tội. Nhưng xét thấy em còn trẻ mà đã biết lo việc nước, ta có lời khen.

Nói rồi, Vua ban cho Quốc Toản một quả cam.

Quốc Toản tạ ơn Vua, chân bước lên bờ mà lòng ấm ức: "Vua ban cho cam quý nhưng xem ta như trẻ con, vẫn không cho dự bàn việc nước". Nghĩ đến quân giặc đang lăm le đè đầu cưỡi cổ dân mình, cậu nghiến răng, hai bàn tay bóp chặt.

Thấy Quốc Toản trở ra, mọi người ồa tới. Cậu xoè bàn tay phải cho họ xem cam quý Vua ban. Nhưng quả cam đã nát từ bao giờ...